

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng;

Ông Vũ Văn Thôn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Minh Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Tạ Xuân D(tên gọi khác: G), sinh ngày 19 tháng 01 năm 1992, tại Hải Phòng. Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Xuân B và bà Trịnh Thị H (đều đã chết); bị cáo có vợ là Lê Thị Thùy L, sinh năm 1997 và có 03 con; con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 23/9/2023 đến ngày 26/9/2023 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bùi Đình Q, sinh năm: 2006, nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bùi Đình C, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, đều trú tại: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Cháu Trần Quốc T, sinh năm 2006, nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Quốc T là anh Trần Văn P, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị Nhân, sinh năm 1986, đều trú tại Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Anh Bùi Đình C, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

3. Anh D Đức T, sinh năm 1979, nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 29/6/2023, Bùi Đình Q (sinh năm 2006, nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng) điều khiển xe máy điện BKS:15MĐ5-563.40 đến quán game Vô Thường ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng dựng xe ở trong lán để xe sau đó đi làm ở quận K. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Tạ Xuân D một mình đến quán game Vô Thường để chơi game đến 14 giờ cùng ngày thì ra về. Khi đi đến lán để xe thì phát hiện thấy chiếc xe máy điện mang BKS:15MĐ5-563.40 dựng ở góc trong cùng của lán, trên xe vẫn cắm chìa khóa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền. D tiến lại gần, dùng tay quay xe lại, đầu xe hướng ra phía cổng, sau đó ngồi lên xe mở khóa điện và điều khiển đi ra cổng quán thì gặp Nguyễn Văn Th (sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng) hỏi đi nhờ về nhà. D chở Th về nhà sau đó điều khiển xe máy điện trên về nhà D cất giấu.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q nhớ ra mình chưa rút chìa khóa điện của xe nên đã gọi điện cho bạn là Trần Quốc T (sinh năm 2006 ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán game lấy xe về cho Q. Khi lên đến quán, T phát hiện không thấy xe nên đã nhờ Tạ Xuân L (sinh năm 2006 ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng) là người trông quán game kiểm tra camera an ninh của quán thì phát hiện thấy vào khoảng thời gian 13 giờ 59 phút ngày 29/6/2023 (thời gian hiển thị trong camera có tại lán để xe có một đối tượng nam giới nam giới đội mũ lưỡi trai màu xám, áo dài tay hoa văn đi trước còn một đối tượng nam giới mặc quần lửng, áo phông ngắn tay, cổ tròn đi ra vị trí để xe máy điện dắt xe, nổ máy và điều khiển xe đi ra cổng quán chở theo một nam giới đi

ngược chiều quốc lộ 10 hướng về ngã tư Quang Thanh, sau đó T thông báo lại cho Q biết, đồng thời Q đã trình báo Công an xã Quang Trung.

Ngày 14/9/2023, D đang ngồi chơi điện tử trong ở quán game Vô Thường thì thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đang tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ trộm cắp tài sản là chiếc xe máy điện trên, nên đến ngày 20/9/2023 D mang chiếc xe đến gặp anh Dương Đức T (sinh năm 1977 ở Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng) kể với anh T về việc D đã trộm cắp chiếc xe máy điện của Q vào ngày 29/6/2023 tại quán game Vô Thường nhờ anh T dẫn đến nhà Q để xin lỗi và trả chiếc xe trên cho gia đình Q.

Bản định giá tài sản số 24/KL-ĐG ngày 20/7/2023 của Hội đồng định giá kết luận: *“01 xe máy điện, nhãn hiệu EMOBILE màu trắng, BKS: 15MĐ5 -563.40, số khung RPJYHDGPJHA038429, số máy 38V450W0914038429 đã qua sử dụng, trị giá 4.000.000 đồng”*.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Bùi Đình Q 01 xe máy điện nhãn hiệu EMOBILE màu trắng BKS: 15MĐ5-563.40. Bùi Đình Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Tạ Xuân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Tạ Xuân D từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐG ngày 20/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2023, Tạ Xuân D đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh Bùi Đình Q lén lút chiếm đoạt xe máy điện BKS:15MD5-563.40 trị giá 4.000.000đ tại lán để xe trong quán game Vô Thường ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tạ Xuân D phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tạ Xuân D thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tạ Xuân D còn được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hiện tại không có việc làm và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Đình Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Bùi Đình Q 01 xe máy điện nhãn hiệu EMOBILE màu trắng BKS: 15MD5-563.40 là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Trong vụ án: Đối tượng Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng là người ngồi sau chiếc xe do D đã trộm cắp được. D khai, Th không bàn bạc và tham gia trộm cắp tài sản. Cơ quan

Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhưng Th vắng mặt ở địa phương nên chưa ghi được lời khai. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục làm rõ hành vi của Th, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Tạ Xuân D (tên gọi khác: G) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Tạ Xuân D (tên gọi khác: G) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 23/9/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Tạ Xuân D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh